

Số: 165/2026/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 04 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2026 các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 537/2026/TLST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng N**;

Trụ sở: **Số B, đường L, phường G, thành phố Hà Nội**.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Toàn V** – Chức vụ: Tổng Giám Đốc;

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Nguyễn Ngọc T** – Trưởng phòng khách hàng **A chi nhánh C**.

Địa chỉ liên hệ: **Ấp C, xã P, tỉnh Vĩnh Long**.

- Bị đơn: Ông **Phạm Phú Q**, sinh năm 1969;

Địa chỉ: **A, khu phố P, phường P, tỉnh Vĩnh Long**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông **Phạm Phú Q** đồng ý thanh toán cho **Ngân hàng N** toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến hết ngày 27/7/2026 là 56.150.779 (Năm mươi sáu triệu, một trăm năm mươi nghìn, bảy trăm bảy mươi chín) đồng; trong đó số tiền gốc là 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng, lãi trong hạn là 10.839.589 (Mười triệu, tám trăm ba mươi chín nghìn, năm trăm tám mươi chín) đồng, lãi quá hạn là 4.427.972 (Bốn triệu, bốn trăm hai mươi bảy nghìn, chín trăm bảy mươi hai) đồng, lãi chậm trả là 829.129 (**T1** trăm hai mươi chín nghìn, một trăm hai mươi chín) đồng.

2.2. Ông **Phạm Phú Q** còn phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh theo mức lãi

suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 7108-LAV-202008165 ngày 06/11/2020 được ký giữa Ngân hàng N – Chi nhánh huyện C – PGD Thành Triệu với ông Phạm Phú Q kể từ ngày 28/7/2026 cho đến khi trả xong nợ cho Ngân hàng N.

2.3. Trường hợp ông Phạm Phú Q không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng N được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mãi các tài sản của ông Phạm Phú Q để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N cho đến khi trả hết nợ.

2.4. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50%, ông Phạm Phú Q phải nộp là 1.403.800 (Một triệu, bốn trăm lẻ ba nghìn, tám trăm) đồng.

Thi hành án dân sự tỉnh V hoàn lại cho Ngân hàng N số tiền 1.293.000 (Một triệu, hai trăm chín mươi ba nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012556 ngày 25/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- VKSND Khu vực 5 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Võ Thị Cẩm Trang